

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH  
Số: 2332/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
Quảng Bình, ngày 15 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết Luật Đường bộ năm 2024,  
Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp  
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020  
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;  
Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016  
của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành  
văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị  
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 2122/STP-  
XDKTVB ngày 08 tháng 8 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy định  
chi tiết Luật Đường bộ năm 2024, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm  
2024.

**Điều 2.** Trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong soạn  
thảo văn bản quy định chi tiết:

1. Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo chủ động khảo sát, đánh giá thực  
trạng quan hệ xã hội ở địa phương; nghiên cứu đường lối, chủ trương của Đảng,  
chính sách của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, xây  
dựng dự thảo, đánh giá tác động của thủ tục hành chính (nếu có), đánh giá tác

động về giới (nếu có); tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu ý kiến góp ý, gửi hồ sơ dự thảo cho Sở Tư pháp thẩm định; hoàn chỉnh văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

2. Cơ quan phối hợp soạn thảo và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, tham gia ý kiến xây dựng dự thảo, bảo đảm chất lượng và tính khả thi của văn bản.

**Điều 3.** Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc soạn thảo văn bản quy định chi tiết Luật Đường bộ năm 2024, Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 đảm bảo tiến độ, chất lượng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tư pháp, Giao thông vận tải; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Các Bộ: Tư pháp; Công an; Giao thông vận tải.
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NCVX.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Thắng**



**DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT ĐƯỜNG BỘ NĂM 2024;  
LUẬT TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

| TT   | Nội dung quy định chi tiết  | Tên điều khoản giao UBND tỉnh quy định | Cơ quan chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh | Cơ quan phối hợp                             | Thời điểm có hiệu lực của nội dung giao quy định chi tiết | Ghi chú |
|--|---|--|--|--|---|---------|
| <b>I. LUẬT ĐƯỜNG BỘ NĂM 2024</b>                             |   |  |  |  |   |         |
| 1.   | Quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn;  | Điều c khoản 4 Điều 8                  | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |
| 2.   | Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác. | Khoản 5 Điều 30                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |
| <b>II. LUẬT TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ NĂM 2024</b> |   |  |  |  |   |         |
| 1.   | Quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.     | Khoản 6 Điều 35                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |
| 2.   | Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời.                                    | Khoản 4 Điều 44                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |

| TT | Nội dung quy định chi tiết  | Tên điều khoản giao UBND tỉnh quy định | Cơ quan chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh | Cơ quan phối hợp                             | Thời điểm có hiệu lực của nội dung giao quy định chi tiết | Ghi chú |
|----|---|--|--|--|---|---------|
| 3. | Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị.                        | Khoản 5 Điều 44                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |
| 4. | Quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại địa phương.   | Khoản 2 Điều 47                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |
| 5. | Quy định thời gian, phạm vi hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe bốn bánh có gắn động cơ và hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương. | Khoản 2 Điều 48                        | Sở Giao thông vận tải                    | Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan. | 01/01/2025  |         |


